TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS- PT
Ngày: 05 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Minh Tuân

Các thẩm phán: 1. Bà Trần Thị Nhài.

2. Ông Nguyễn Ích Yên.

- Thư ký phiên toà: Bà Diệp Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: - Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 91/2022/TLPT-HS ngày 13/10/2022 do có kháng cáo của các bị cáo Hoàng Đình H và Nguyễn Văn N đối với bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Hoàng Đình H; Tên gọi khác: Không có; sinh năm 1979, tại Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm BM, xã LT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ và tên bố: Hoàng Đình L; Họ và tên mẹ: Lưu Thị D; Họ tên vợ Lưu Thị N1; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2022 đến ngày 21/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn N; Tên gọi khác: Không có; sinh năm 1984, tại Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm CM, xã LT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Là Đảng Viên đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ và tên bố: Nguyễn Văn Th; Họ và tên mẹ: Trần Thị V; Họ tên vợ Lưu Thị M; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2022 đến ngày 21/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án này còn có bị cáo Mai Văn H1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Lưu Thị N1 không kháng cáo, không bị kháng nghị, Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 13/01/2022 Phòng Cảnh sát kinh tế, Công an tỉnh Thái Nguyên thành lập tổ công tác tuần tra trên địa bàn xã Kim Phượng phát hiện Hoàng Đình H, có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra thu giữ tại cốp xe mô tô BKS 20C1-183.57 của H 01 túi ni lon màu đen bên trong là 01 bao tải màu xanh đựng 01 túi ni lon chứa khoảng 1kg chất bột màu nâu (nghi là thuốc nổ) được niêm phong trong bì ký hiệu A1; 01 túi ni lon bên trong có khoảng 0,6 kg chất bột màu nâu (nghi là thuốc nổ) được niêm phong trong bì ký hiệu A2 và 102 hạt tròn bẹt màu vàng, hở một đầu đường kính khoảng 0,5cm (nghi là hạt nổ) được niêm phong trong bì ký hiệu A3. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen bên trong có lắp 02 sim số 0339795879 và số 0823458146 được niêm phong trong bì ký hiệu A4; 01 căn cước công dân số 019079007519; 01 giấy phép lái xe số AB382866; 01 đăng ký xe số 008488 mang tên Hoàng Đình H và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave α BKS 20C1-183.57.

Cùng ngày khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Đình H kết quả thu giữ 02 hộp nhựa gồm 01 hộp hình tròn, 01 hộp hình vuông có chứa nhiều viên kim loại hình cầu đường kính 01- 02mm được niêm phong trong bì ký hiệu B1. Ngoài ra H còn khai nhận và tự nguyện dẫn cơ quan Công an đến lán khu chăn thả dê tại xóm NC, xã LT để giao nộp súng, đạn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên đã lập biên bản thu giữ việc H tự nguyện giao nộp 01 khẩu súng săn tự chế, chiều dài 1,08m được niêm phong ký hiệu bì C1 và 03 viên hình trụ hình viên đạn, chiều dài 05cm được niêm phong trong bì ký hiệu C2.

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 13/01/2022, Nguyễn Văn N, đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên xin đầu thú về hành vi bán 1,6 kg thuốc nổ và 01 gói hạt nổ cho Hoàng Đình H ngày 13/01/2022. N khai đã mua thuốc nổ của Mai Văn H1 nhà ở TDP PX, Thị trấn CC, huyện Định Hóa. N tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh bên trong lắp 02 sim số 0977206533 và 0389355610 được niêm phong trong bì ký hiệu D1.

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 14/01/2022, Mai Văn H1 đến Công an thị trấn Chợ Chu, huyện Định Hóa xin đầu thú về hành vi bán thuốc nổ, hạt nổ cho Nguyễn Văn N. H1 tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu hồng bên trong lắp 01 sim số 0398638928 được niêm phong trong bì ký hiệu E1.

Hồi 15 giờ ngày 14/01/2022 khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mai Văn H1 Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 túi vải màu đen bên trong có chứa vật kim loại màu đen nghi là súng và một số vật kèm theo được niêm phong trong bì ký hiệu F1; 01 túi ni lon đựng chất bột màu đen ánh kim nghi là thuốc nổ được niêm phong vào bì ký hiệu F2; 01 gói chất bột màu xanh rêu nghi là thuốc nổ gói trong túi ni lon được niêm phong trong bì ký hiệu F3; 17 cát tút các loại đã qua sử dụng được niêm phong trong bì ký hiệu F4; 01 hộp giấy đựng các viên kim loại hình cầu được niêm phong trong bì ký hiệu F5; 01 dao mã tấu dài khoảng 51cm bao gồm cả chuôi, bản rộng nhất lưỡi dao dài 6,5cm; 01 dao gấp tổng chiều dài 27cm trong đó lưỡi dao dài 12cm, chuôi dao dài 15cm, bản rộng nhất lưỡi dao dài 03cm.

Mở niêm phong cân xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định đối với số vật chứng thu giữ của H, kết quả:

- Mở niêm phong A1, cân toàn bộ số chất bột màu nâu có khối lượng 1.000 gam, lấy 60 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu bì M1, còn lại 940 gam niêm phong lưu kho ký hiệu bì D1 lưu kho theo quy định.

- Mở niêm phong A2, cân toàn bộ số chất bột màu nâu có khối lượng 600gam, lấy 60 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu bì M2, còn lại 540 gam niêm phong lưu kho ký hiệu bì D2 lưu kho theo quy định. Mở niêm phong A3, bên trong có 102 vật tròn bẹt màu vàng, lấy toàn bộ 102 vật trên gửi giám định ký hiệu bì M3. Mở niêm phong B1bên trong có 02 hộp đựng nhiều viên kim loại hình cầu, có tổng khối lượng 1.350 gam, lấy toàn bộ 02 hộp đựng nhiều viên kim loại hình cầu trên gửi giám định ký hiệu bì M4. Niêm phong ký hiệu C1 gửi giám định. Mở niêm phong C2 bên trong có 03 vật hình trụ hình viên đạn màu vàng, lấy toàn bộ 03 viên làm mẫu gửi giám định ký hiệu bì M5.

Mở niêm phong cân xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định đối với số vật chứng thu giữ của H1, kết quả:

- Mở niêm phong F2, cân toàn bộ số chất bột màu đen ánh kim có khối lượng 9,24 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu bì G1**.**

- Mở niêm phong F3, cân toàn bộ số chất bột màu xanh rêu có khối lượng 24,48 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu bì G2.

Tại bản kết luận giám định số: 212/KL-KTHS ngày 18/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- Mẫu vật niêm phong trong bì ký hiệu M1, M2, G2 gửi giám định là vật liệu nổ; Loại thuốc phóng NC (Nitrocellulose); Tính năng tác dụng là dùng để sản xuất đạn súng, đạn pháo, tên lửa; Hiện còn sử dụng được

- Mẫu vật niêm phong trong bì ký hiệu G1 gửi giám định là vật liệu nổ; Loại thuốc phóng NC (Nitrocellulose) trộn thêm bột than và bột kim loại; Tính năng tác dụng là dùng để sản xuất đạn súng, đạn pháo, tên lửa; Hiện còn sử dụng được.

Tại bản kết luận giám định số: 1248/KL-KTHS ngày 18/3/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 102 hạt vỏ kim loại bằng đồng đều là hạt nổ, tất cả số hạt nổ trên đều là phụ kiện nổ, thuộc nhóm vật liệu nổ, thường được dùng để đốt cháy thuốc phóng trong các loại đạn tự chế. Tất cả số hạt nổ trên đều còn sử dụng được.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận:

Ngày 05/01/2022, H được một người đàn ông tên L1 (không biết họ, tên đệm, địa chỉ) đặt vấn đề mua hộ L1 1,6 kg thuốc nổ và 100 hạt nổ, nếu mua được L1 sẽ trả cho H 6.000.000 đồng, H đồng ý. Do trước đây có lần nói chuyện với Nguyễn Văn N nên H biết N có thể mua được thuốc nổ, hạt nổ nên khi gặp N, H có nhờ N mua hộ 1,6 kg thuốc nổ và 102 hạt nổ, N đồng ý và nói giá thuốc nổ là 280.000 đồng/100gam, còn hạt nổ có giá 100.000 đồng/100 hạt, N hẹn khi nào mua được sẽ thông báo cho H. Sau khi nhận lời H, N gọi điện thoại cho Mai Văn H1 đặt mua 1,6 kg thuốc nổ, 100 hạt nổ, H1 đồng ý nói 1,6 kg thuốc nổ, 100 hạt nổ có giá là 3.500.000 đồng. Sau đó H1 sử dụng trang facebook cá nhân của của H1 có tên đăng nhập là "Hoa hien mai van" để liên lạc với người có tên đăng nhập facebook

là "Hang uy tin" để hỏi mua thuốc nổ, hạt nổ, H1 đã đặt mua 1,5 kg thuốc nổ, 100 hạt nổ của người này với giá 3.000.000 đồng, ngoài ra H1 còn đặt mua của người này 01 khẩu súng hơi với giá 6.000.000 đồng và 17 cát tút với giá 40.000 đồng/01 cát tút, tổng số tiền H1 phải thanh toán là 9.680.000 đồng, hai bên thỏa thuận H1 chuyển tiền cho người có tài khoản facebook "Hang uy tin", khi nhận được tiền người này sẽ gửi hàng qua xe buýt Hà Lan tuyến Thái Nguyên - Định Hóa cho H1. Khoảng ngày 7, ngày 8/01/2022 H1 đến cửa hàng điện thoại TH Tuân tại ngã 3 LT, thị trấn CC, Định Hóa nhờ chuyển tiền đến số tài khoản do người có tài khoản facebook "Hang uy tin" cung cấp. Sau khi chuyển tiền xong, H1 liên lạc với người có tài khoản facebook "Hang uy tin", để cung cấp địa chỉ, số điện thoại của H1 để người này chuyển hàng cho H1. Đến chiều ngày 09/01/2022 H1 nhận được điện thoại của nhà xe buýt Hà Lan báo H1 ra ngã 3 LT, thị trấn CC, Định Hóa để nhận hàng, ngay sau đó H1 đi đến địa điểm hẹn nhận hàng. Sau khi nhận được hàng H1 mang về xưởng gỗ của gia đình tại Tổ dân phố PX, thị trấn CC, Định Hóa mở gói hàng ra thấy bên trong có 01 khẩu súng, 02 gói nilon đựng thuốc nổ, 01 gói ni lon đựng hạt nổ và 17 cái cát tút. H1 cất giấu khẩu súng vào tủ, sau đó H1 lấy ra ở mỗi gói thuốc nổ một lượng nhỏ thuốc nổ cho vào túi ni lon khác mục đích để lại làm mẫu, sau này có ai mua thì bán. Tối ngày 09/01/2022 H1 mang 02 gói thuốc nổ và 01 gói hạt nổ đến nhà N bán cho N với giá 3.500.000 đồng, nhưng N chưa có tiền trả mà bảo với H1 sẽ trả sau, H1 đồng ý và ra về. Sau đó N gọi điện thoại cho H thông báo đã có thuốc nổ, hạt nổ hẹn H xuống nhà N lấy. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 13/01/2022 H một mình điều khiển xe mô tô BKS 20C1-183.57 đến nhà N, tại đây N đã bán cho H 1,6 kg thuốc nổ, 102 hạt nổ với giá 4.580.000 đồng, số tiền này H chưa trả N mà hẹn sẽ trả sau. Sau khi mua được thuốc nổ, hạt nổ H cất vào cốp xe của H rồi điều khiển xe đi đến ngã ba xã QK, huyện Định Hóa để bán cho L1 với giá 6.000.000 đồng. Khi gặp L1, L1 nói chưa có tiền mặt trả H, nên bảo H cùng L1 đi đến xóm AS, xã KP, huyện Định Hóa để L1 rút tiền trả cho H, H đồng ý rồi cùng L1 mỗi người điều khiển một xe đi đến xóm AS, xã KP. Nhưng khi H vừa đến xóm Ao Sen thì gặp tổ công tác Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Đình H và Nguyễn Văn N phạm tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ".

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Đình H 18 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 18 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn quyết định tội danh, hình phạt đối với bị cáo Mai Văn H1, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 31/8/2022 bị cáo Nguyễn Văn N kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 06/9/2022 bị cáo Hoàng Đình H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã quy kết đối với các bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Đình H xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo, bị cáo Nguyễn Văn N xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phát biểu quan điểm về vụ án:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng vật liệu nổ của Nhà nước, đồng thời là nguy cơ xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ, tài sản của người khác. Khi xét xử sơ thẩm đã xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, mức án đã tuyên đối với các bị cáo là thoả đáng, đảm bảo răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Hoàng Đình H xin rút toàn bộ kháng cáo. Tại phiên tòa, bị cáo N xuất trình Huy chương kháng chiến của bố vợ bị cáo, Giấy khen của bị cáo và biên lai nộp tiền phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, mặc dù bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ, tuy nhiên mức án đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 342; Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Hoàng Đình H. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Nam xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Đình H xin rút toàn bộ kháng cáo, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 342; Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Hoàng Đình H.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Vì mục đích mua bán vật liệu nổ để bán kiếm lời và biết người có thể mua và bán vật liệu nổ nên ngày 05/01/2022, khi được một người đàn ông tên L1 đặt vấn đề mua 1,6 kg thuốc nổ và 100 hạt nổ, với giá 6.000.000 đồng, H đồng ý và gặp và bảo N tìm mua 1,6 kg thuốc nổ và 102 hạt nổ, với giá 280.000 đồng/100gam thuốc nổ và 100.000 đồng/100 hạt nổ và thống nhất khi mua được sẽ thông báo cho H. Sau đó N gọi điện thoại và đặt mua của H1 1,6 kg thuốc nổ, 100 hạt nổ với giá là 3.500.000 đồng. Sau khi nhận lời tìm và bán thuốc nổ hạt nổ cho N thì H1 sử dụng trang facebook cá nhân của H1 để liên lạc với người có tên đăng nhập facebook là "Hang uy tin" để hỏi mua thuốc nổ, hạt nổ. Sau khi gặp H1 đã đặt mua 1,5 kg thuốc

nổ, 100 hạt nổ của người này với giá 3.000.000 đồng và mua 01 khẩu súng hơi với giá 6.000.000 đồng và 17 cát tút với giá 40.000 đồng/01 cát tút với tổng số tiền đã chuyển khoản là 9.680.000 đồng. Đến chiều ngày 09/01/2022 H1 ra ngã 3 Lương Thực, thị trấn Chợ Chu, Định Hóa để nhận hàng của người đàn ông chuyển theo xe buýt Hà Lan cho H1. Sau khi nhận được hàng H1 mang về xưởng gỗ của gia đình mở gói hàng ra lấy và cất giấu khẩu súng hơi vào tủ và 17 cát tút để sử dụng, sau đó H1 lấy ra ở mỗi gói thuốc nổ một lượng nhỏ thuốc nổ cho vào túi ni lon khác mục đích để lại làm mẫu, sau này có ai mua thì bán. Tối ngày 09/01/2022 H1 mang 02 gói thuốc nổ và 01 gói hạt nổ đến nhà N bán cho N với giá 3.500.000 đồng, nhưng N chưa có tiền trả mà bảo với H1 sẽ trả sau, H1 đồng ý và ra về. Sau đó N gọi điện thoại cho H thông báo đã có thuốc nổ, hạt nổ hẹn H xuống nhà N lấy. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 13/01/2022 H một mình điều khiển xe mô tô BKS 20C1-183.57 đến nhà N, tại đây N đã bán cho H 1,6 kg thuốc nổ, 102 hạt nổ với giá 4.580.000 đồng, số tiền này H chưa trả N mà hẹn sẽ trả sau. Sau khi mua được thuốc nổ, hạt nổ H cất vào cốp xe của H rồi điều khiển xe đi đến ngã ba xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa để bán cho L1 với giá 6.000.000 đồng như đã thoả thuận trước đây nhưng khi chưa kịp bán cho L1 thì bị công an bắt giữ và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Với hành vi nêu trên, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ" theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng vật liệu nổ của Nhà nước, đồng thời tiềm ẩn nguy cơ xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ, tài sản của người khác. Khi xét xử sơ thẩm Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, đảm bảo răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tại cấp phúc thẩm bị cáo N xuất trình biên lai nộp tiền phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm và Huy chương kháng chiến của bố vợ bị cáo, Giấy khen của bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, mặc dù bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuy nhiên mức án 18 tháng tù đã tuyên đối với bị cáo là đã xem xét cho bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo N không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Hoàng Đình H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 342; Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Hoàng Đình H, bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày

26/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Hoàng Đình H.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **18** (mười tám) tháng tù, về tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 13/01/2022 đến ngày 21/01/2022.

2. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn N đã nộp số tiền 10.200.000 đồng là tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt bổ sung theo quyết định của bản án sơ thẩm tại biên lai thu tiền số 0001935 ngày 22/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

3. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND T. Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hóa;
- TAND huyện Định Hóa;
- Chi cục THADS huyện Định Hóa;
- Công an huyện Định Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Tuân